TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG Bản án số: 105/2025/HNGĐ-ST Ngày 16 tháng 6 năm 2025 "V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con".	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bé Thi.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Phước và ông Trần Quang Thái.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Quốc Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Diệu – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2025 về việc " Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2025; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Võ Thị Ánh T,** sinh năm 1998 ;

Địa chỉ: Ấp S, xã V, huyện T, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn C,** sinh năm 1994 ;

Địa chỉ: Ấp N, xã B, huyện T, tỉnh An Giang.

(Chị T có mặt, anh C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa; nguyên đơn chị Võ Thị Ánh T trình bày:***

Chị và anh Nguyễn Văn C tự tìm hiểu, chung sống với nhau từ năm 2015 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh An Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống với nhau, thường xuyên cự cãi, làm cho hôn nhân không còn hạnh phúc. Từ giữa năm 2019 chị và anh C đã

sống ly thân cho đến nay. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh C.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc Kim Á, sinh ngày 04-12-2017; hiện con chung đang sống với chị. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu trực tiếp nuôi con chung, chị không yêu cầu anh C cấp dưỡng cho con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

**** Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn C*:**

Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn đã tống đạt các văn bản tố tụng, đồng thời triệu tập anh C tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ, nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không cung cấp lời khai cho Tòa án.

Tại phiên tòa;

Nguyên đơn chị Võ Thị Ánh T có mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn anh Nguyễn Văn C vắng mặt không có lý do.

*** Ý kiến của Kiểm sát viên tham dự phiên tòa**:

- Về tố tụng, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử Thẩm phán, Thư ký chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Ánh T, cho chị Võ Thị Ánh T được ly hôn với anh Nguyễn Văn C; về con chung, giao con chung tên Nguyễn Thị Ngọc Kim Á, sinh ngày 04-12-2017 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng; chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng cho con chung, về tài sản chung, nợ chung là không có nên không đặt ra xem xét; buộc chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đề nghị của Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình; bị đơn có địa chỉ tại huyện T, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không vì sự

kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

[3.1] Xét quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị T, anh C là hôn nhân hợp pháp, anh chị chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh An Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 11-01-2018. Trong quá trình chung sống, hôn nhân của anh chị không còn hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống nên anh chị đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Nay chị T yêu cầu ly hôn với anh C. Xét thấy, mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị T, anh C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T, cho chị T được ly hôn với anh C là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3.2] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc Kim Á, sinh ngày 04-12-2017. Khi ly hôn, chị T yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu Á. Xét thấy, từ năm 2019 đến nay cháu Á sống chung với chị T, để ổn định cuộc sống cho cháu Á và cũng theo nguyện vọng của cháu Á muốn được sống chung với chị T; Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Á cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3.3] Cấp dưỡng cho con: Chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng cho cháu Á, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.4] Về tài sản chung: Không có.

[3.5] Về nợ chung: Chị T xác định, chị và anh C không có nợ chung; Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Chị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều: 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Ánh T.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Võ Thị Ánh T được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

2. *Về nuôi con chung*: Chị Võ Thị Ánh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Ngọc Kim Á, sinh ngày 04-12-2017. Hiện chị T đang nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Võ Thị Ánh T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0021665 ngày 13-02-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; chị T đã nộp xong án phí.

4. *Về quyền kháng cáo*: Chị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã Bình Thành;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Dương Thị Bé Thi